

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện
một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh
trong lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ quy định việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh trong các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2607/QĐ -BKHCN ngày 29 /5/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 38/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 07/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 165/TTr-SKHCN ngày 10/8/2026 và ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân theo Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phạm vi, thời hạn, cách thức, điều kiện thực hiện ủy quyền:

1. Phạm vi ủy quyền: Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ được ủy quyền thực hiện các nhiệm vụ, thủ tục hành chính quy định tại Điều 1 Quyết định này trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027, trừ trường hợp quy định của pháp luật về nội dung thay thế có liên quan.

3. Cách thức thực hiện: Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tiếp nhận, giải quyết và ký ban hành kết quả giải quyết các nhiệm vụ, thủ tục hành chính được ủy quyền; sử dụng chức danh Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, con dấu của Sở Khoa học và Công nghệ và thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

4. Điều kiện thực hiện: Việc thực hiện ủy quyền phải bảo đảm đúng quy định pháp luật chuyên ngành; không làm phát sinh thủ tục hành chính mới; không làm thay đổi thành phần hồ sơ, trình tự, thủ tục, cách thức thực hiện, thời hạn giải quyết, đối tượng thực hiện, phí, lệ phí và các nội dung khác của thủ tục hành chính đã được cơ quan có thẩm quyền công bố, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm bảo đảm nhân lực, cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền.

Điều 3. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ:

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền.

2. Không được ủy quyền lại cho cơ quan, tổ chức, cá nhân khác thực hiện các nhiệm vụ được ủy quyền tại Quyết định này.

3. Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được ủy quyền.

4. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh nội dung ủy quyền tại Điều 1 Quyết định này cho phù hợp khi có sự thay đổi về quy định pháp luật có liên quan đến nội dung ủy quyền.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: PCVP, PVHCC;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.^{PTT639}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Phước Hiền

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC ỦY QUYỀN CHO
GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
1	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác.
2	Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ.
3	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ.
4	Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ.
5	Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ.
6	Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác.
7	Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (trừ người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).
8	Khai báo nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân, thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp.
9	Thanh lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng.
10	Phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở.
11	Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.
12	Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
13	Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Đánh giá hoạt độ phóng xạ.
14	Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.
15	Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Tẩy xạ.
16	Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Thử nghiệm thiết bị bức xạ.
17	Gia hạn Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.
18	Sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.